

Số: 14/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 02 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc hủy yêu cầu tuyên bố một người là đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Trần Thị Nhan .
- ***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng tham gia phiên họp:*** Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 401/2026/TLST-VDS ngày 24/7/2026 về “yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2026/QĐST-DS ngày 24/7/2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; Hiện cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. CCCD số 030154001409.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; Hiện cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. Hộ chiếu số T00030583.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958; Hiện cư trú tại: Số D, đường M, ấp M, xã B, thành phố Hồ Chí Minh. CCCD số 030058014906.

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966; Hiện cư trú: V, phường M, tỉnh Quảng Ninh. CCCD số 030166022006.

+ Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1975; Hiện cư trú: Thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. CCCD 030075005447.

Đều vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Nguyễn Thị T trình bày: Bố đẻ bà là cụ Nguyễn Văn K, mẹ đẻ là cụ Phan Thị V1 (đều đã chết). Hai cụ sinh được 05 người con gồm ông Nguyễn Văn T1 (liệt sỹ, đã hi sinh năm 1972), bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị V, ông Nguyễn Văn L và bà. Bà H không đăng ký kết hôn với ai và có 01 người con trai là anh

Nguyễn Văn L1. Khoảng năm 2002 bà Nguyễn Thị H bỏ nhà đi biệt tích, bà cùng gia đình đã tìm kiếm bà H, nhưng không có bất cứ thông tin gì việc bà H còn sống hay đã chết nên năm 2023, bà đã đề nghị Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tuyên bố một người đã chết đối với bà Nguyễn Thị H.

Ngày 10/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà (nay là TAND khu vực 8 –Hải Phòng) đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-VDS chấp nhận yêu cầu của bà, tuyên bố bà Nguyễn Thị H là đã chết, ngày chết của bà H được xác định theo quyết định là ngày 02/01/2008.

Sau khi có quyết định tuyên bố bà H chết của Tòa án, gia đình bà vẫn tìm kiếm bà H đến khoảng tháng 11/2025, thông qua người quen gia đình đã biết được tin tức của bà H nên đã liên hệ để bà H đến Đ tại Trung Quốc làm thủ tục để đưa bà H về. Ngày 10/7/2026, gia đình bà đã đón bà H trở về Việt Nam. Quá trình bà H ở Trung Quốc có chung sống với một người đàn ông nhưng không đăng ký kết hôn, cũng không có con chung hay tài sản chung gì. Hiện bà H đã trở về và sinh sống ổn định cùng con trai là anh Nguyễn Văn L1 tại thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. Sau khi Tòa án ra quyết định tuyên bố chết, gia đình đã làm thủ tục phân chia di sản của bố mẹ bà theo quy định. Nay bà H về, gia đình cũng đã thông báo lại và bà H không đề nghị giải quyết về vấn đề tài sản trong vụ việc này.

Do vậy, bà đề nghị Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 –Hải Phòng) đối với bà Nguyễn Thị H. Bà xin được vắng mặt tại phiên họp.

Tại biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Về quan hệ nhân thân cũng như diễn biến việc bà bỏ nhà đi vào năm 2002 không để lại tin tức dẫn đến việc Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà (nay là TAND khu vực 8 –Hải Phòng) đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023, chấp nhận yêu cầu của bà T, tuyên bố bà (Nguyễn Thị H) là đã chết đúng như lời trình bày của bà T. Hiện nay bà đã trở về và sinh sống ổn định cùng con trai là anh Nguyễn Văn L1 tại thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. Trước khi sang Trung Quốc, bà không đăng ký kết hôn với bất cứ ai và đã có được một người con trai là anh Nguyễn Văn L1, ngoài ra bà không có người con riêng, con nuôi nào khác. Sau khi sang Trung Quốc bà có chung sống như vợ chồng với một người Trung Quốc nhưng không có con chung, không có bất cứ tài sản chung nào.

Sau khi Tòa án ra quyết định tuyên bố chết, gia đình đã làm thủ tục phân chia di sản của bố mẹ bà là quyền sử dụng thửa đất tại thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng theo quy định. Nay bà đã trở về, được thông báo lại sự việc trên, tuy nhiên bà không yêu cầu Toà án giải quyết.

Do vậy bà T yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 –Hải Phòng) đối với bà, bà hoàn toàn nhất trí. Bà xin được vắng mặt tại phiên họp.

Tại biên bản lấy lời khai, đơn đề nghị, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị V, anh Nguyễn Văn L1, trình bày: Các đương sự đều thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu hủy Quyết định tuyên bố một người là đã chết số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 –Hải Phòng) đối với bà H do nay bà H đã trở về, sinh sống tại địa phương và đều xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát xác định Thẩm phán, Thư ký phiên họp, các đương sự đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự. Áp dụng Điều 27, Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 376, Điều 377, Điều 378, Điều 379, Điều 380 Bộ luật tố tụng dân sự; Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T; Đề nghị tuyên bố hủy bỏ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10 tháng 8 năm 2023 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 –Hải Phòng) đối với bà Nguyễn Thị H. Về lệ phí: Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà Nguyễn Thị T được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngày 10/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 –Hải Phòng) đã ra Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS về việc tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị H. Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Do vậy, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng thụ lý việc dân sự và mở phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 27; Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị H có bố mẹ đẻ là cụ Nguyễn Văn K, mẹ đẻ là cụ Phan Thị V1 (đều đã chết). Hai cụ sinh được 05 người con gồm ông Nguyễn Văn T1 (liệt sỹ, đã hi sinh năm 1972), bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị V, ông Nguyễn Văn L. Bà H không đăng ký kết hôn với ai và có 01 người con là anh Nguyễn Văn L1.

Khoảng năm 2002, bà H bỏ nhà đi Trung Quốc, có chung sống với một người Trung Quốc nhưng không đăng ký kết hôn, không có con chung, tài sản chung.

Tuy nhiên bà H không liên hệ với gia đình, không để lại tin tức gì nên năm 2023, bà T đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H là đã chết. Ngày 10/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà (nay là TAND khu vực 8 –Hải Phòng) đã ra Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-VDS chấp nhận yêu cầu của bà T, tuyên bố bà Nguyễn Thị H là đã chết, ngày chết của bà H được xác định theo quyết định là ngày 02/01/2008.

Khoảng tháng 11/2025, gia đình bà T thông qua người quen đã biết được bà H đang ở Trung Quốc. Ngày 10/7/2026, gia đình bà T đã đón bà H trở về Việt Nam. Hiện nay bà H đã trở về và đang sinh sống ổn định cùng anh Nguyễn Văn L1 tại Thôn L, xã H, thành phố Hải Phòng. Do vậy yêu cầu của bà T về việc yêu cầu hủy quyết định tuyên bố bà H đã chết là có căn cứ, cần được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Bộ luật dân sự.

[3]. Về hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết:

Tại Điều 73 Bộ luật dân sự quy định:

“2. Quan hệ nhân thân của người bị tuyên bố là đã chết được khôi phục khi Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết, trừ trường hợp sau đây:

a) Vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố là đã chết đã được Tòa án cho ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật này thì quyết định cho ly hôn vẫn có hiệu lực pháp luật;

b) Vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố là đã chết đã kết hôn với người khác thì việc kết hôn đó vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Người bị tuyên bố là đã chết mà còn sống có quyền yêu cầu những người đã nhận tài sản thừa kế trả lại tài sản, giá trị tài sản hiện còn.

Trường hợp người thừa kế của người bị tuyên bố là đã chết biết người này còn sống mà cố tình giấu giếm nhằm hưởng thừa kế thì người đó phải hoàn trả toàn bộ tài sản đã nhận, kể cả hoa lợi, lợi tức; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường.

4. Quan hệ tài sản giữa vợ và chồng được giải quyết theo quy định của Bộ luật này, Luật hôn nhân và gia đình.”

Do vậy, bà H căn cứ quy định này để thực hiện các quyền về nhân thân và tài sản để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định.

[4] Về lệ phí: Bà T là người yêu cầu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Tuy nhiên bà T là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369 và Điều 370, Điều 394, Điều 395 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 73 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T. Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 06/2023/QĐST-VDS ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà (nay là TAND khu vực 8 –Hải Phòng) về việc tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị H.

2. Hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết được thực hiện theo quy định tại Điều 73 Bộ luật Dân sự.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Nguyễn Thị T.

4. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã Hà Nam, TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Nhan